

Số: 125/2018/QĐST-HNGĐ

Ninh Hải, ngày 18 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 218/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đạo Thanh T – sinh năm: 1984.

- Bị đơn: Bà Hứa Thị Kim N – sinh năm: 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn PN 3, xã XH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điều 55, điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 10/10/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 10/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đạo Thanh T và bà Hứa Thị Kim N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Hứa Thị Kim N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung là cháu Đạo Nhật N, sinh ngày 01/6/2016. Ông Đạo Thanh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng là 3.000.000^d (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi, lao động tự túc được

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đạo Thanh T phải chịu 150.000^d (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (*về hôn nhân*) và phải chịu 150.000^d (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (*về cấp dưỡng nuôi con*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0015782 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Ông Đạo Thanh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV);
- UBND xã Xuân Hải

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng

